

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 02/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đăng Khoa
2. Bà Phạm Thị Kim Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2023/TLST-HS ngày 22/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 13/12/2023, đối với bị cáo:

La Quốc T, sinh năm 1981 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số A, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **La Thái H**, sinh năm: 1958 và bà **Huỳnh Thanh B**, sinh năm 1958; vợ: **Cao Vân A**, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con: có 01 người con sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 14/11/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt **T** 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2012/HSST, chấp hành xong bản án ngày 28/4/2017). Ngày 07/11/2023, bị **Công an thành phố B** ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **La Thái H**, sinh năm 1958; nơi cư trú: số A, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 03/8/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh B** phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố B** tiến hành kiểm tra, xác minh nguồn tin từ quần chúng nhân dân về việc nhiều người nghiện ma túy thường xuyên tụ tập trên **Đại lộ Đ**, đoạn địa phận **Khu**

phố F, phường P, thành phố B. Lực lượng Công an phát hiện La Quốc T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Honda Wave, Biển số 71S8-3229 lưu thông trên Đại lộ Đ theo hướng từ Vòng xoay Đ về Vòng xoay phường P, T điều khiển xe đi vào hẻm nhà thi đấu trên đường C, ở khu phố F, phường P, thành phố B có dấu hiệu bất thường nên yêu cầu T dừng xe kiểm tra. Kết quả kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần phía sau bên trái của T có: 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong túi nylon có: 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín 04 (bốn) phía, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên lực lượng Công an tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong túi nylon có: 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín bốn phía, bên trong gói nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (thu trong túi quần phía sau bên trái của La Quốc T) được niêm phong trong phong bì ký hiệu M. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu: đen-xám, biển số: 71S8-3229, Số máy: 9E-6709273, Số khung: 57Y-887295.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của La Quốc T tại nhà Số A, ấp A, xã M, thành phố B, thu giữ: 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong túi nylon chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 có mã PS3A 062977; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, một đầu hở bên trong rỗng.

La Quốc T khai nhận: 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chất bột màu trắng và 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín 04 (bốn) phía, bên trong chứa tinh thể màu trắng do lực lượng Công an thu giữ là ma túy của T cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Về nguồn gốc ma túy: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/8/2023, T điều khiển xe mô tô biển số: 71S8-3229 của La Thái H, sinh năm: 1958, ĐKTT: Số A, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre là cha ruột của T đến khu vực Bệnh viện N ở Phường E, thành phố B gặp một người tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 1.500.000 đồng ma túy gồm: 1.200.000 đồng Heroine và 300.000 đồng ma túy đá; T để số ma túy vừa mua vào túi quần phía sau bên trái của T rồi điều khiển xe về nhà ở số A, ấp A, xã M, thành phố B. Ngay lúc này, có bạn rủ đi uống cà phê nên T chưa kịp cất số ma túy vừa mua mà đem theo và điều khiển xe mô tô biển số: 71S8-3229 định đến phường P, thành phố B uống cà phê, nhưng khi T điều khiển xe đi vào hẻm nhà thi đấu trên đường C, đoạn thuộc khu phố F, phường P, thành phố B thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật như trên. Ngoài ra, túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng mà Lực lượng Công an thu giữ qua khám xét tại nhà của T là ma túy T mua của người tên T1 vào ngày 30/7/2023 với

giá 1.500.000 đồng để sử dụng, **T** đã sử dụng được một phần, số còn lại để ở nhà thì bị Lực lượng Công an khám xét thu giữ.

Theo Bản kết luận giám định số 595/2023/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận: Chất màu trắng đựng trong 12 (mười hai) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Heroin, khối lượng 0,4074 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamin, khối lượng 0,1476 gam. Chất màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3A 062977 gửi giám định là ma túy; loại Heroin, khối lượng 0,5199 gam. Tổng khối lượng ma túy loại Heroin: 0,9273 gam; Methamphetamin: 0,1476 gam.

Về xử lý vật chứng: Ngày 15/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** trả cho **La Thái H** (cha ruột của **T**) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu: đen-xám, Biển số: 71S8-3229, Số máy: 9E-6709273, Số khung: 57Y-887295. Đối với các mẫu vật còn lại sau giám định: mẫu vật ký hiệu M (chất màu trắng): 0,3361 gam; mẫu vật ký hiệu M (tinh thể màu trắng): 0,1044 gam; mẫu vật ký hiệu PS3: 0,4593 gam là chất cấm lưu hành; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, một đầu hở bên trong rỗng và 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định.

Quá trình điều tra, **La Quốc T** khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại cáo trạng số 112/CT-VKSTPBT ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, một đầu hở bên trong rỗng.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** đã trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu: đen-xám, Biển số: 71S8-3229, Số máy: 9E-6709273, Số khung: 57Y-887295 cho ông **La Thái H** là chủ xe.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: khoảng 13 giờ 15 phút ngày 03/8/2023, trên đường C, đoạn thuộc địa phận khu phố F, phường P, thành phố B, La Quốc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,9273 gam ma túy, loại Heroin và 0,1476 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, bị lực lượng Công an phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét nơi ở của La Quốc T thu giữ ma túy. Tổng khối lượng ma túy Thái tàng trữ: 1,0749 gam.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc cất giấu ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý mua và cất giấu 1,0749 gam ma túy bao gồm 0,9273 gam ma túy, loại Heroin và 0,1476 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy; ngày 07/11/2023, bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian

là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, một đầu hở bên trong rỗng.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu: đen-xám, Biển số: 71S8-3229, Số máy: 9E-6709273, Số khung: 57Y-887295 cho ông La Thái H là chủ xe.

[8] Đối với Đối với người nam tên T1 mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo nhưng không rõ thông tin, địa chỉ nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật. Đối với La Thái H là cha ruột của bị cáo, khi cho bị cáo mượn xe mô tô Biển số: 71S8-3229 H không biết bị cáo dùng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan có thẩm quyền không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[9] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt và xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo La Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo La Quốc T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 595/2023 có chữ ký ghi tên Trần Duy C, Phan Trung T2, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B;

- 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng;

- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, một đầu hở bên trong rỗng.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí,

lệ phí Tòa án: Bị cáo **La Quốc T** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Mỹ Thạnh An, TP. BT (1b);
- Bị cáo, NTGTT (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình